

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

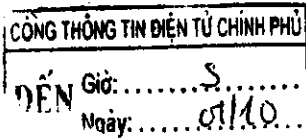
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34 /2015/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và thời gian hoạt động của đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 63/TTr-STTTT ngày 21/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và thời gian hoạt động của đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này và định kỳ báo cáo cho UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/10/2015.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *var*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ TT&TT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Như Điều 3;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP; Các P, TT;
- Lưu: VT, CN (Tr 90).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị

QUY ĐỊNH

Về tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và thời gian hoạt động của đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2015/QĐ-UBND ngày 25/ 9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và thời gian hoạt động của đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các chủ điểm truy nhập Internet công cộng; chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã và thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện); các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

TỔNG DIỆN TÍCH CÁC PHÒNG MÁY CỦA ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG VÀ THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI LÝ INTERNET, ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG CỦA DOANH NGHIỆP KHÔNG CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Điều 3. Tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh được quy định cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu là 50m² tại các Phường thuộc thành phố Buôn Ma Thuột.
2. Tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 40m² tại các thị trấn thuộc các huyện, các phường thuộc thị xã Buôn Hồ và trung tâm huyện Buôn Đôn.

3. Tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 30m² tại các xã còn lại trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng

1. Thời gian hoạt động của đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp từ 07 giờ 00 phút đến 22 giờ 00 phút (không được hoạt động từ 22 giờ 00 phút đến 07 giờ 00 phút sáng hôm sau).

2. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

3. Thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng từ 08 giờ 00 phút đến 22 giờ 00 phút (không được hoạt động từ 22 giờ 00 phút đến 08 giờ 00 phút sáng hôm sau).

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh. Làm đầu mối và phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử để phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh.

4. Xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm quy định về cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet tại đại lý Internet theo quy định tại Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện và các quy định của pháp luật.

5. Công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và danh sách các chủ điểm bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

6. Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông và thông báo cho các

doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ Internet và trò chơi điện tử công cộng.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo Công an cấp huyện phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

Điều 7. UBND cấp huyện

1. Tuyên truyền các quy định của pháp luật về khai thác và sử dụng các dịch vụ Internet đến người dân tại địa phương.

2. Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động Internet và trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền.

3. Kiểm tra việc thực hiện Quy định này đối với tất cả các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương ít nhất 01 lần/01 điểm/01 năm.

4. Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho UBND cấp huyện hoặc cho Sở Thông tin và Truyền thông (Nếu có yêu cầu) về tình hình hoạt động của các đại lý Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn huyện.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND xã, phường, thị trấn trong việc tổ chức tuyên truyền; Phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, phát hiện các vi phạm trong hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./. *uht*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị